

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
T PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 510/2020/QĐST-HNGĐ

Thủ Đức, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; 57; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, thụ lý số 292/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, gồm:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: số nhà 623 đường Q, phường N, Thành phố N, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1993

Địa chỉ: số nhà 104 A Đường X, Khu phố I, phường T, quận T, T phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thùy D đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyền số 01/2015 ngày 05/6/2015.

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không T ngày 09/6/2020, ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thùy D đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Ông Nguyễn Đức T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức K, sinh ngày 03/10/2015. Bà Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Mỹ H, sinh ngày 06/8/2018.

Không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thùy D thuận tình ly hôn.

- Con chung: Giao con chung Nguyễn Đức K (nam), sinh ngày 03/10/2015 cho ông Nguyễn Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Ngọc Mỹ H (nữ), sinh ngày 06/8/2018 cho bà Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Đức T, bà Nguyễn Thị Thùy D được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thùy D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0056895 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (đã nộp đủ).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. T;
- CCTHADS Q. T;
- Đương sự;
- UBND phường T;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ, VP.

Cao Thị Hiền Lũy